

Viò t Nam là mò t nò ò c có tiò m năng lò n vò nguò n năng lò ò ng tái tò o (NLTT) nhò ng cho đò n nay số các đò án thò c hiò n còn rò t ít, tò trò ng đò n tái tò o trong tò ng lò ò ng đò n số n xuò t không đáng kò ...



Theo TS. Nguyò n Đònh Hò u- Phó Vò trò ò ng Vò KH&CN các ngành kinh tò kò thuò t (Bò KH&CN), cùng vò i số tăng trò ò ng mò nh vò kinh tò trong nhò ng thò p kò qua thì nhu cò u số đò ng năng lò ò ng (NL) ò Viò t Nam (VN) cũ ng tăng lên nhanh chóng. Số n lò ò ng đò n số n xuò t và mua cò a EVN liên tò c tăng vò i tò c đò tăng trò ò ng cao, trung bình khoò ng 13,6%/năm, tò 14,64 tò kWh (năm 1995) hiò n nay lên 109,3 tò kWh, tăng khoò ng 7,5 ò n.

Đò đò p ò ng nhu cò u NL trong khi viò c cung ò ng vò NL đò ng và số phò i đò i mò t vò i nhiò u vò n đò và thách thò c, đò c biò t là số cò n kiò t đò n nguò n nhiên liò u hóa thò ch nò i đò a, giá đò u bì n đò ng có xu hò ò ng tăng cao, số phò thuò c nhiò u hò n cò a Viò t Nam vào giá NL thò giò i... thì viò c xem xét khai thác nguò n năng lò ò ng tái tò o (NLTT) có ý nghĩa hò t số c quan trò ng cò vò kinh tò , xã

hội, liên an ninh NL và phát triển bền vững.

Với vị trí địa lý, khí hậu và các hoạt động nông nghiệp đã tạo ra cho nước ta một tiềm năng dồi dào và khá đa dạng các nguồn NLTT cho khai thác và sử dụng. Mặc dù là nước có tiềm năng liên khai thác được các dạng NLTT như thủy điện nhỏ, sinh khối, gió, mặt trời, địa nhiệt, nhiên liệu sinh học... nhưng cho đến nay việc khai thác và sử dụng các nguồn NLTT trong sản xuất NL nói chung và điện năng nói riêng tại VN mới chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ.

Ông Nguyễn Đình Hữu cho biết thêm, hiện thủy điện được đánh giá là có công suất điện liên tục và nhất, dạng thủy điện cũng là dạng NLTT khi thi công và vận hành kinh tế, tài chính trong sản xuất các dạng NLTT ở Việt Nam.

Căn cứ vào báo cáo đánh giá gần đây nhất thì hiện nay có trên 1.000 địa điểm được xác định có tiềm năng phát triển thủy điện nhỏ, quy mô từ 100 kW tới 30 MW với tổng công suất đặt trên 4.000 MW, các vị trí này tập trung chủ yếu ở vùng núi phía Bắc, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Hay năng lượng gió, mặc dù được đánh giá sơ bộ là quốc gia có tiềm năng phát triển nhưng hiện tại số liên tục và tiềm năng khai thác năng lượng gió của Việt Nam rất nghèo nàn, chủ yếu là năng lượng hóa thạch vì thiếu dữ liệu và đo đạc để đánh giá nguồn tài nguyên này một cách bài bản và tin cậy.

Bên cạnh đó, VN cũng được xem là quốc gia có tiềm năng rất lớn về năng lượng mặt trời, được biết đến các vùng miền Trung và miền Nam, với cường độ bức xạ mặt trời trung bình khoảng 5 kWh/m<sup>2</sup>. Năng lượng mặt trời ở VN có số giờ quanh năm, khá ổn định và phân bố rộng rãi, được biết đến số ngày nắng trung bình của miền trung và miền nam là khoảng 300 ngày/năm.

Chính sách của VN đối với phát triển NLTT đã được ban hành từng bước, thể hiện rõ quy tâm ưu tiên phát triển nguồn NLTT cho sản xuất điện. Mục tiêu quốc gia về phát triển năng lượng mặt trời và tái tạo đã được xác lập trong chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo TS. Nguyễn Đình Hùng, thời gian tới để NLTT thực sự phát triển cần đẩy nhanh ngay một số rào cản. Trước tiên, hiện đang thiêu thiếu chính sách để mở rộng, đồng bộ bao gồm từ khâu đầu tư, thăm dò tìm kiếm để khai thác và sản xuất; Thiêu thiếu chế tài chính hiện có cho việc đầu tư, quản lý và vận hành các dự án đầu tư tái tạo tại khu vực vùng sâu, vùng xa ngoài đồng bằng. Thiêu thiếu cơ quan đầu tư và tập trung, với chức năng để mở rộng đầu tư hành.

Do tính đặc thù của NLTT là phân tán, phụ thuộc vào mùa vụ, thời tiết nên nguồn sản lượng là không ổn định. Hiện nay, chưa có cơ quan nào để giao thu mua, cấp nhận và thanh kê như đã làm với các dự án năng lượng thông thường. Hiện tại, việc đánh giá tiềm năng NLTT có một số hạn chế vì do thiêu thiếu sản lượng tin cậy.

Hiện nay, nước ta còn thiêu thiếu các doanh nghiệp thông thường cung cấp các thiết bị NLTT phân tán chưa có thể đầu tư trong nước mà phải nhập khẩu. Các dịch vụ sau lắp đặt chưa có, đặc biệt là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Mặc dù chế độ trợ giá mua điện từ các dự án NLTT được đưa vào lồng ghép quản lý đã thực hiện, nhưng trong thời gian qua còn nhiều khó khăn trong việc thông qua giá- chưa có quy chế để vận hành giá bán điện lên đồng bằng. Để vận hành sản xuất điện khí hóa nông thôn cũng cần sớm có chế độ đầu tư và hỗ trợ trợ cấp cho dân cư vùng ngoài đồng bằng.